

B, ngày 05 tháng 5 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 01/2020/TLST-DS ngày 25 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị C;

Địa chỉ: Bản C, xã M, huyện B, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Chị Đoàn Thị L, anh Lò Văn H;

Địa chỉ: Bản K, xã M, huyện B, tỉnh Sơn La.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Đoàn Thị L và anh Lò Văn H có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị C số tiền nợ gốc là 110.000.000VNĐ (Một trăm mười triệu đồng) và số tiền lãi phát sinh là 52.000.000VNĐ (Năm mươi hai triệu đồng), tổng số tiền nợ gốc và lãi là 162.000.000VNĐ (Một trăm sáu mươi hai triệu đồng). Hai bên thoả thuận tính từ tháng 6 năm 2020, mỗi tháng chị L, anh H có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị C 10.000.000VNĐ (Mười triệu đồng) cho đến khi hết nợ. Thời hạn trả là ngày cuối cùng của tháng. Khi chị Đoàn Thị L và anh Lò Văn H trả hết nợ cho bà Nguyễn Thị C, bà C có trách nhiệm trả lại cho chị L, anh H giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00241 QSDĐ/370/H-QĐ/2002 mang tên Lò Văn H.

Về án phí: Chị Đoàn Thị L, anh Lò Văn H và bà Nguyễn Thị C thoả thuận chị L, anh H chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 4.050.000VNĐ (Bốn triệu không trăm năm mươi nghìn đồng). Bà Nguyễn Thị C được hoàn trả lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.000.000VNĐ (Năm triệu đồng) theo biên lai thu số AA/2016/00002468 ngày 25/02/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV TAND tỉnh;
- Đương sự;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Quàng Văn Thủy